TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Q. THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 24/2024/HSST
Ngày 26/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Đặng Ngọc Cường
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Minh Thân và ông Phạm Thuận.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Bách - Chức vụ: *Kiểm sát viên.*

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Tú S**; Tên gọi khác: Lê Tú S1; Sinh ngày 20 tháng 01 năm 1970 tại TP Đà Nẵng; Nơi cư trú: K đường Đ, tổ A, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Đỗ Thị T1 (sinh năm 1949).

- Vợ: Lê Thị T2 (Sinh năm 1969); Bị can có 03 con; lớn nhất 1995; nhỏ nhất 2007
- Tiền án: Ngày 26/12/2000, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt tù có thời hạn 09 tháng theo Bản án số 64/HSST về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999;
- Ngày 27/06/2003, bị Tòa án nhân dân Thành phố Đà Nẵng xử phạt tù có thời hạn 09 tháng theo Bản án 51/HSPT về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999;
- Ngày 15/05/2020, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt tù có thời hạn 01 năm theo Bản án số 43/2020/HSST về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015;
- Ngày 22/02/2022, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt tù có thời hạn 06 tháng theo Bản án số 23/2022/HS-ST về hành vi "Trộm

cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015. Chấp hành xong án phạt tù ngày 05/10/2022

- Tiền sự: Chưa.

- Nhân thân: Ngày 21/12/2004, bị Tòa án nhân dân Thành phố Đà Nẵng xử phạt tù có thời hạn 15 tháng theo Bản án số 97/HSPT về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 .

Bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty CP D. Đại diện theo ủy quyền là bà Nguyễn Mai T3, sinh năm 1993. Chức vụ: Cửa hàng trưởng WinMart+ DNG, số A đường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 19/06/2023, Lê Tú S đi bộ đến cửa hàng W thuộc công ty cổ phần D tại địa chỉ A đường T, phường T, quận T, TP Đà Nẵng. Tại đây, lợi dụng lúc nhân viên bán hàng không để ý, S đã lấy trộm 05 hộp kẹo gum không đường rồi mang về nhà sử dụng cá nhân. Đến khoảng 21 giờ ngày 20/06/2023, S tiếp tục đến cửa hàng W tại địa chỉ trên lấy trộm 01 hộp xà phòng nhãn hiệu X-Men, mang về nhà sử dụng cá nhân. Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T đã xác định Lê Tú S là đối tượng đã trộm cắp nói trên.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 18/09/2023, Hội đồng định giá tài sản trong T6 xác định giá trị tài sản mà Lê Tú S trộm cắp là 166.000 đồng, trong đó: 05 hộp Gum giá trị 145.000 đồng, 01 hộp xà phòng X-MEN giá trị 21.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: Lê Tú S đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 166.000 đồng, bị hại không yêu cầu đền bù gì thêm.

Bản Cáo trạng số 05/CT-VKS-TK ngày 10/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị can Lê Tú S về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, h s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo Lê Tú S phạm tội "Trộm cắp tài sản", đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại vắng mặt nhưng hồ sơ vụ án thể hiện lời khai xác định việc bị cáo S trộm cắp tài sản vào ngày 19.6.2023. Hiện nay, bị hại đã nhận tiền bồi thường của gia đình bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Điều tra viên cũng như Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật quy định. Các hành vi, quyết đinh tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố là hợp pháp được xem xét để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lê Tú S đã khai nhận toàn bộ sự việc trộm cắp tài sản. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 22 giờ ngày 19.6.2023 và ngày 20.6.2023, tại cửa hàng W thuộc công ty cổ phần D tại địa chỉ A đường T, phường T, quận T, TP Đà Nẵng, bị cáo S đã có hành vi trộm cắp 05 hộp kẹo gum không đường và 01 hộp xà phòng nhãn hiệu X-Men có tổng giá trị 166.000đ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo S có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được rằng việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại, lén lút lấy cắp tài sản có giá trị 166.000đ. Trong thời gian dài, bị cáo liên tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và bị Tòa án xét xử với nhiều bản án. Cụ thể: Ngày 26/12/2000, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù, ngày 27/06/2003, bị Tòa án nhân dân Thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù, ngày 15/05/2020, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 01 năm tù, ngày 22/02/2022, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 tháng tù. Các lần phạm tội này chưa được xóa án tích nên với giá trị tài sản chiếm đoạt lần này là 166.000đ, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Nhân thân bị cáo cũng đã bị Tòa án nhân dân Thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng theo Bản án số 97/HSPT vào ngày 21/12/2004 cũng về hành vi "Trộm cắp tài sản". Với tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất,

mức độ phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường của bị cáo và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố**: Bị cáo Lê Tú S (Lê Tú S1) phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Căn cứ: Điểm b Khoản 1 Điều 173; Điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Tú S (Lê Tú S1) **09 (chín**) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án

2. Về án phí: Bị cáo Lê Tú S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo; bị hại;
- VKSND quận Thanh Khê;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Tòa án ND TP Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Cơ quan điều tra CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Ngọc Cường